TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI ĐÀ NẴNG	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 356/2023/HS-PT
Ngày: 29-8-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI ĐÀ NẴNG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: ông Võ Ngọc Thông;
Các Thẩm phán: ông Phạm Ngọc Thái;
bà Trần Thị Kim Liên.

- Thư ký phiên tòa: bà Nguyễn Phương Mai, Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng tham gia phiên tòa: ông Quách Hoà Bình, Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 8 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng, Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 295/2023/TLPT-HS ngày 22 tháng 6 năm 2023 đối với các bị cáo Nguyễn Bá T, Nguyễn Văn H về tội *"Giết người"*. Do có kháng cáo của các bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm 38/2023/HS-ST ngày 11/5/2023 của Tòa án nhân dân thành phố Đà Nẵng .

- Các bị cáo kháng cáo:

1. Nguyễn Bá T, sinh năm 1968 tại Đà Nẵng; Nơi ĐKNKTT và nơi cư trú: thôn E xã H, huyện H, thành phố Đà Nẵng; nghề nghiệp: Nông; trình độ học vấn: 4/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: không; con ông Nguyễn L *(chết)* và bà Nguyễn Thị B *(còn sống)*; có vợ Nguyễn Thị C *(đã ly hôn)* và *(có 02 con, con lớn sinh năm 1993, con nhỏ sinh năm 2000)*; tiền án, tiền sự: không;

Bị cáo bị tạm giam ngày 11/5/2018. Có mặt tại phiên tòa.

2. Nguyễn Văn H, sinh năm 1976 tại Đà Nẵng; nơi ĐKNKTT và nơi cư trú: thôn E xã H, huyện H, thành phố Đà Nẵng; nghề nghiệp: không; trình độ học vấn: không biết chữ; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: không; con ông Nguyễn Văn T1 và bà Nguyễn Thị S *(đều đã chết)*; tiền án, tiền sự: không;

Bị cáo bị tạm giam ngày 11/5/2018. Có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Bá T*:* Luật sư Lê Hữu P - Đoàn Luật sư thành phố Đ theo yêu cầu của Tòa án. Có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Văn H*:* Luật sư **Ông** Quốc C1 Đoàn Luật sư thành phố Đ theo yêu cầu của Tòa án. Có mặt.

Người đại diện hợp pháp cho bị cáo Nguyễn Bá T *gồm có:*

Ông Nguyễn Hữu T2; sinh năm 1993 và chị Nguyễn Thị Thu H1, sinh năm: 2000; cùng nơi cư trú: thôn E xã H, huyện H, thành phố Đà Nẵng *(đều là con ruột của bị cáo* T*)*. Có mặt.

Người đại diện hợp pháp cho bị cáo Nguyễn Văn H *có:*

- Ông Nguyễn Văn T3, sinh năm, 1970 và bà Nguyễn Thị Đ, sinh năm 1963; Cùng nơi cư trú: Tổ 03 thôn N, xã H, huyện H, thành phố Đà Nẵng *(đều là anh, chị em ruột của bị cáo* H*)*. Có mặt.

- ***Người bị hại:*** ông Nguyễn Văn H2, sinh năm: 1972 *(đã chết)*; Người đại diện hợp pháp cho người bị hại Nguyễn Văn H2 trong giai đoạn điều tra có bà Hoàng Thị L1 *(mẹ ruột của* Nguyễn Văn H2*)*, sinh năm 1952; trú tại: thôn E xã H, huyện H, thành phố Đà Nẵng, tuy nhiên hiện nay bà L1 đã chết vào ngày 22/01/2022 *(có giấy trích lục khai tử)*; Người đại diện hợp pháp cho bị hại Nguyễn Văn H2 thay cho bà L1 là chị Nguyễn Thị M, sinh năm 1985; nơi cư trú: thôn E, xã H, huyện H, thành phố Đà Nẵng *(em ruột bị hại* H2*)* và đại diện UBND xã H, huyện H, thành phố Đà Nẵng ông Nguyễn Kông K – Chức vụ: Công chức Tư pháp – Hộ tịch xã Hòa Ninh *(Văn bản ủy quyền số 15, Quyển số 01 SCT/CK,CĐ ngày 09/5/2023)* và ông Nguyễn Tôn H3 *(anh trai con dì ruột chi Mận)* cùng tham gia phiên tòa làm người đại diện hợp pháp cho chị Nguyễn Thị M *(do chị* M *bị hạn chế về hành vi dân sự)* theo yêu cầu của Tòa án. Tất cả vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 19 giờ ngày 08 tháng 5 năm 2018, Nguyễn Bá T ngồi uống rượu với Nguyễn Văn H2 tại nhà Nguyễn Văn H *(*H *chỉ ngồi chơi không uống rượu)*. Trong lúc T và H2 ngồi nhậu thì H có nói nhỏ vào tai T nhờ đánh H2 giúp H *(do trước đó* H2 *thường xuyên đánh* H*)*, đánh xong H2 thì H sẽ cho T tiền, T đồng ý. Một lúc sau H vào nhà nấu cơm, T đi vào nhà hỏi H *"đồ mi để ở đâu"* thì H chỉ vào góc nhà nơi để 01*(một)* cái búa đóng đinh bằng kim loại dài 27,5cm nói *"đồ để ở đó"*, T đến cầm búa đi ra chỗ H2 ngồi nói với H2 ra phía sau nhà khiêng cục sắt, mục đích để H2 đi ra khu vực đồi vắng phía sau nhà để T đánh H2, nghe T nói vậy H2 đi theo ra đồi keo phía sau nhà cùng với T khoảng 200 mét, lúc này H2 đi trước T đi sau, T tay phải cầm búa, vung lên đánh một cái từ trên xuống từ phải qua trái vào vùng thái dương bên phải đầu làm H2 ngã sấp xuống đất, T nhìn thấy H2 bị chảy máu ra ở lỗ tai, nghĩ rằng H2 đã chết nên T đi vào nhà nói với H *"Tao đánh chết thằng* H2 *rồi"*, sau đó T và

H đem chiếc búa đi chôn tại cánh đồng trước nhà rồi đi về lại nhà của H. Tại đây, H đưa cho T số tiền 1.500.000 đồng *(Một triệu năm trăm nghìn đồng)*, nghĩ đây là số tiền H cho mình vì đã đánh H2 giúp H nên T cầm tiền rồi đi về. Khoảng 19 giờ 30 ngày 09.5.2018 T qua lại nhà H rủ nhau đi tìm xác H2 chôn chứ không bị phát hiện, H cầm đèn pin còn T cầm cuốc, cả hai quay lại hiện trường đem xác H2 bỏ xuống hố có sẵn gần đó lấp đất lại và đi về. Đến khoảng 19 giờ ngày 11.5.2018 do sợ bị phát hiện, T quay lại nhà H rủ H đào xác H2 lên đem đi chôn chỗ khác không sẽ bị lộ. T bảo H tháo sợi dây dù móc võng cầm đèn Pin, T cầm cuốc ra khu vực chôn H2, T dùng cuốc đào xác H2 lên dùng sợi dây dù móc vào chân H2, T đi trước kéo xác H2, H đi sau rọi đèn pin, T kéo xác H2 ra khu vực cánh đồng lúa *(đã thu hoạch)* cách hiện trường khoảng 500 mét *(thuộc* thôn H, xã H, huyện H, thành phố Đà Nẵng*)*, T để xác H2 xuống rãnh mương dùng rơm đậy lên, T vứt cuốc và sợi dây vào bụi cây gần đó và đi về nhà. Đến khoảng 22 giờ ngày 11.5.2018 Nguyễn Bá T và Nguyễn Văn H đã đến Cơ quan Công an để đầu thú khai báo về hành vi phạm tội nêu trên.

Tại Kết luận giám định số: 68/GĐ-PY ngày 18.5.2018 của Phòng Kỹ thuật Công an thành phố đà Nẵng, kết luận: nguyên nhân cái chết của Nguyễn Văn H2 do chấn thương sọ não, thời điểm tử vong tính đến ngày khám nghiệm tử thi H2 là 04 *(bốn)* ngày.

Ngày 6.6.2018, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Đ ra Quyết định trưng cầu giám định số: 145,146/PC45, giám định tình trạng tâm thần đối với Nguyễn Bá T và Nguyễn Văn H.

Tại Kết luận giám định pháp y tâm thần số: 372/KL-VPYTW ngày 24.7.2018, của Viện Pháp y tâm thần Trung ương B1 đối với Nguyễn Văn H, kết luận:

- *Về y học*: trước, trong, sau khi gây án và hiện nay: Đương sự bị bệnh Chậm phát triển tâm thần mức độ nhẹ *(F70-ICD.10)*.

- Về năng lực nhận thức điều khiển hành vi: tại thời điểm gây án và hiện nay đương sự bị hạn chế năng lực nhận thức và điều khiển hành vi.

Tại kết luận giám định pháp y tâm thần số: 427/KL-VPYTW ngày 16.8.2018, của Viện Pháp y tâm thần Trung ương B1 đối với Nguyễn Bá T kết luận:

- *Về y học:* trước, trong, sau khi gây án và hiện nay: đương sự bị bệnh rối loạn nhân cách dạng phân liệt *(F60.1-ICD.10)*.

- Về năng lực nhận thức điều khiển hành vi: tại thời điểm gây án và hiện nay đương sự bị hạn chế năng lực nhận thức và điều khiển hành vi.

Ngày 21.11.2018, Cơ quan Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Đ ra Quyết định trưng cầu giám định bổ sung số 02, 03/PC45, giám định bổ sung tình trạng tâm thần đối với Nguyễn Bá T và Nguyễn Văn H.

Tại Kết luận giám định pháp y tâm thần số: 15/KL-VPYTW ngày 11.01.2019, của Viện Pháp y tâm thần Trung ương B1 đối với Nguyễn Văn H, kết luận:

- *Về y học*: hiện nay: Đương sự bị rối loạn sự thích ứng với phản ứng hỗn hợp lo âu trầm cảm/ chậm phát triển tâm thần mức độ nhẹ *(F43.22/F70-ICD.10)*.

- *Về năng lực nhận thức điều khiển hành vi*: hiện nay đương sự mất năng lực nhận thức và điều khiển hành vi.

Tại kết luận giám định pháp y tâm thần số: 27/KL-VPYTW ngày 14.01.2019, của Viện Pháp y tâm thần Trung ương B1 đối với Nguyễn Bá T kết luận:

- *Về y học*: Trước, trong, sau khi gây án và hiện nay: Đương sự bị bệnh rối loạn phân ly Trại giam/ Rối loạn nhân cách dạng phân liệt cách dạng phân liệt *(F44.80/F60.1-ICD.10)*.

- *Về năng lực nhận thức điều khiển hành vi:* hiện nay đương sự mất năng lực nhận thức và điều khiển hành vi.

Ngày 30.01.2019, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Nẵng ra Quyết định áp dụng biện pháp bắt buộc chữa bệnh số 01,02/QĐ-VKS-P1 đối với Nguyễn Văn H và Nguyễn Bá T tại Viện Tâm thần trung ương B1.

Ngày 02.3.2022 Viện pháp y tâm thần trung ương B1 thông báo tình trạng tâm thần của đối tượng Nguyễn Bá T và Nguyễn Văn H đã khỏi bệnh không cần thiết áp dụng biện pháp bắt buộc chữa bệnh nữa.

Ngày 15.3.2022 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Đ ra Quyết định trưng cầu giám định số 23,24/QĐ-CSĐT-HS, giám định tình trạng tâm thần đối với Nguyễn Văn H và Nguyễn Bá T sau thời gian bắt buộc chữa bệnh.

Tại Kết luận giám định pháp y tâm thần số 188/KLBB-VPYTW, ngày 25.4.2022 của Viện Pháp y tâm thần Trung ương B1 đối với Nguyễn Văn H sau thời gian điều trị bắt buộc, kết luận: bị bệnh: rối loạn sự thích ứng với phản ứng hỗn hợp lo âu trầm cảm/chậm phát triển tâm thần mức độ nhẹ *(F43.22/F70 – ICD.10)*. Hiện tại bệnh đã ổn định không cần thiết phải điều trị bắt buộc nữa.

Tại Kết luận giám định pháp y tâm thần số 185/KLBB-VPYTW, ngày 25.4.2022 của Viện Pháp y tâm thần Trung ương B1 đối với Nguyễn Bá T sau thời gian điều trị bắt buộc, kết luận: bị bệnh: rối loạn sự thích ứng với phản ứng hỗn hợp lo âu trầm cảm/chậm phát triển tâm thần mức độ nhẹ *(F43.22/F70 – ICD.10)*. Hiện tại bệnh đã ổn định không cần thiết phải điều trị bắt buộc nữa.

Ngày 04.7.2022 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Đ ra Quyết định trưng cầu giám định lại số 02, 03/KLGĐ giám định tình trạng tâm thần đối với Nguyễn Bá T và Nguyễn Văn H.

Tại Kết luận giám định pháp y tâm thần số: 1530/KLGĐ, ngày 23.8.2022 của Viện pháp y tâm thần khu vực B1 đối với Nguyễn Bá T kết luận:

Tại thời điểm gây án:

- *Về y học*: chậm phát triển tâm thần mức độ nhẹ có rối loạn tác phong đáng kể *(F70.1)* + Rối loạn tâm thần và hành vi khác do rượu *(F10.8)*.

- *Về khả năng nhận thức và điều khiển hành vi*: Hạn chế khả năng nhận thức và điều khiển hành vi.

Thời điểm hiện tại:

- *Về y học*: chậm phát triển tâm thần mức độ nhẹ có rối loạn tác phong đáng kể *(F70.1)* + Các rối loạn phân ly hỗi hợp *(F44.7)*.

- *Về khả năng nhận thức và điều khiển hành vi*: hạn chế khả năng nhận thức và điều khiển hành vi.

Tại Kết luận giám định pháp y tâm thần số 1528/KLGĐ, ngày 23.8.2022 của B1 khu vực miền T đối với Nguyễn Văn H kết luận:

Tại thời điểm gây án:

- *Về y học*: C2 *(F71)*.

- *Về khả năng nhận thức và điều khiển hành vi*: hạn chế khả năng nhận thức và điều khiển hành vi.

Thời điểm hiện tại:

- *Về y học:* C2 *(F71)*.

- *Về khả năng nhận thức và điều khiển hành vi*: hạn chế khả năng nhận thức và điều khiển hành vi.

* *Tang vật tạm giữ gồm:* 01*(một)* cái búa đóng đinh bằng kim loại dài 27,5 cm; 01*(một)* cái cuốc; 01*(một)* đoạn dây dù;

- 12.000.000 đồng *(mười hai triệu đồng)* và một sổ tiết kiệm 40.000.000 đồng *(bốn mươi triệu đồng)* tại ngân hàng A của Nguyễn Văn H.

Tại Bản cáo trạng số: 30/CT-VKS-P2 ngày 22/02/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Nẵng đã truy tố các bị cáo Nguyễn Bá T, Nguyễn Văn H về tội *"Giết người"* theo điểm n khoản 1 Điều 123 của Bộ luật Hình sự.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 38/2023/HS-ST ngày 11/5/2023của Tòa án nhân dân thành phố Đà Nẵngđã quyết định:

I. *Về tội danh:* *Tuyên bố:* Các bị cáo Nguyễn Bá T và Nguyễn Văn H phạm tội ***"Giết người"***

II. *Về hình phạt:*

2.1.***Căn cứ:*** Điểm n khoản 1 Điều 123, các điểm q, r khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 58 và Điều 39 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung 2017)

Xử phạt: bị cáo Nguyễn Bá T: Tù **Chung thân**. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt ngày 11/5/2018.

Xử phạt: bị cáo Nguyễn Văn H**:** Tù **Chung thân**. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt ngày 11/5/2018.

Ngoài ra, Bản án sơ thẩm còn quyết định về trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng, trách nhiệm dân sự, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 25/5/2023 đại diện hợp pháp bị cáo Nguyễn Văn H và bị cáo Nguyễn Bá T có đơn kháng cáo.

Tại phiên toà phúc thẩm hôm nay:

Bị cáo Nguyễn Văn H, Nguyễn Bá T và đại diện hợp pháp của hai bị cáo vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Ý kiến của luật sư Ông Quốc C1, bào chữa cho bị cáo Nguyễn Văn H: Trước trong và sau khi phạm tội bị cáo H đều là người bị bệnh tâm thần như kết luận giám định pháp y đã nêu; bị cáo H chính là người thường xuyên bị người bị hại đánh, bức hiếp; bị cáo là người chỉ nhờ bị cáo T dằn mặt chứ không có ý giết người bị hại; bị cáo không biết chữ nên trình độ nhận thức hạn chế, thuộc gia đình hộ nghèo; đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Ý kiến của luật sư Lê Hữu P, bào chữa cho bị cáo Nguyễn Bá T: bị cáo T có nhiều tình tiết giảm nhẹ, cũng là người bị bệnh tâm thần như bị cáo H; trình độ văn hoá thấp 4/12; bị cáo T nhận lời đánh giúp cũng chỉ để dằn mặt, chỉ đánh một cái không may trúng vào vùng đầu, làm cho bị hại chết, không có ý thức giết người; sau khi cả hai bị cáo dấu xác bị hại đã ra đầu thú. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Ý kiến của Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng:

Về tố tụng: Đơn kháng cáo của các bị cáo và người đại diện hợp pháp của các bị cáo còn trong thời hạn luật định và đúng quy định nên được chấp nhận. Trong giai đoạn xét xử phúc thẩm, Hội đồng xét xử phúc thẩm, những người tiến hành tố tụng và những người tham gia tố tụng đã chấp hành đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

Về nội dung: tội danh của bị cáo đã rõ; về hình phạt trên cơ sở các tình tiết giảm nhẹ và tăng nặng trách nhiệm hình sự của các bị cáo, quyết định của Toà án cấp sơ thẩm là có phần nghiêm khắc. Tại phiên toà phúc thẩm hôm nay, bị cáo T và bị cáo H đã chủ động khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, trước đây từ giai đoạn điều tra và phiên toà xét xử sơ thẩm bị cáo T từ chối khai báo. Đây cũng là tình tiết giảm nhẹ mới quy định tại điểm s Điều 51 của Bộ luật hình sự; đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của các bị cáo, sửa bản án hình sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Đơn kháng cáo của các bị cáo và người đại diện hợp pháp của các bị cáo còn trong thời hạn luật định và đúng quy định nên được chấp nhận. Tại phiên toà phúc thẩm hôm nay, vắng mặt đại diện hợp pháp của người bị hại vắng mặt. Tuy nhiên, xét thấy việc xét xử vắng mặt của những người này cũng không làm ảnh hưởng đến quyền và lợi ích hợp pháp của họ và ảnh hưởng đến nội dung giải quyết vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử tiếp tục xét xử vụ án theo quy định pháp luật.

[2] Về nội dung: Mặt dù, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo T giữ quyền im lặng không khai báo, bị cáo H tuy thừa nhận hành vi nhưng đề nghị Hội đồng xét xử xem xét vai trò, tính chất cũng như hành vi của bị cáo. Tại phiên toà phúc thẩm hôm nay, bị cáo T đã chủ động khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận: khoảng 19 giờ ngày 08/5/2018, tại thôn E, xã H, huyện H, thành phố Đà Nẵng, Nguyễn Bá T đã có hành vi dùng 01 *(một)* búa bằng kim loại dài 27,5cm đánh vào vùng đầu của anh Nguyễn Văn H2 gây chấn thương sọ não dẫn đến tử vong. Nguyễn Văn H là người nhờ T đánh H2, đồng thời là người trực tiếp chỉ búa cho T lấy dùng làm hung khí đánh bị hại H2. Sau khi T đánh anh H2 chết, H đưa cho T số tiền 1.500.000 đồng *(Một triệu năm trăm ngàn đồng)* như đã hứa và tham gia cùng giúp T mang xác anh H2 đi chôn cất giấu để phi tang nhằm trốn tránh việc bị phát hiện. Với hành vi trên của các bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội *"Giết người"* quy định tại Điều 123 của Bộ luật hình sự.

[3] Xét tính chất, mức độ và hậu quả do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra thì thấy: đây là vụ án có tính chất đặt biệt nghiêm trọng; mặc dù các bị cáo vẫn nhận thức được xâm phạm đến tính mạng, sức khoẻ của người khác thì được pháp luật bảo vệ và nghiêm trị nhưng với bản tính côn đồ coi thường pháp luật mà các bị cáo đã tước đoạt mạng sống của anh H2 một cách dã man; trong khi, giữa các bị cáo và người bị hại không có mâu thuẫn gì lớn, các bị cáo đã có hành vi dùng búa bằng kim loại đánh vào vùng đầu anh H2 gây chấn thương sọ não, hậu quả anh H2 chết tại chỗ. Sau đó các bị cáo mang xác đi chôn cất giấu nhằm phi tang. Vì vậy, các bị cáo Nguyễn Bá T, Nguyễn Văn H bị truy tố và xét xử về tội *"Giết người"* với tình tiết định khung *"có tính chất côn đồ"* quy định điểm n khoản 1 Điều 123 của Bộ luật Hình sự năm 2015 là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, không oan.

[4] Xét về năng lực chịu trách nhiệm hình sự: theo các bản kết luận giám định pháp y tâm thần đối với các bị cáo do Viện pháp y tâm thần B1, Đồng Nai và Trung tâm G có đủ căn cứ xác định: trước, trong, sau thời điểm gây án các bị cáo chỉ bị hạn chế năng lực nhận thức và điều khiển hành vi, không mất hoàn toàn khả năng nhận thức và điều khiển hành vi, nên các bị cáo vẫn phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi và hậu quả do hành vi của mình gây ra.

[5] Xét yêu cầu kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của các bị cáo và đại diện hợp pháp của các bị cáo, thấy rằng: Toà án cấp sơ thẩm khi quyết định hình

phạt đối với các bị cáo đã xem xét, đánh giá vai trò của mỗi bị cáo và áp dụng đầy đủ các tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo như: Đây là vụ án có đồng phạm nhưng không mang tính tổ chức mà do tự phát. Đối với bị cáo T với vai trò là người thực hiện; bị cáo H là đồng phạm khởi xướng, giúp sức tích cực cho bị cáo T trong việc gây ra cái chết cho anh H2; sau khi T đánh anh H2 chết, bị cáo đưa cho bị cáo T số tiền 1.500.000đ *(Một triệu, năm trăm ngàn đồng)* như đã đã hứa và cùng với bị cáo T hai lần mang xác anh H2 đi chôn cất giấu nhằm phi tang trốn tránh việc bị phát hiện.

Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: sau khi gây ra cái chết cho anh H2, tuy chưa bị phát hiện nhưng sau đó các bị cáo đã ra tự thú khai nhận hành vi phạm tội; khi thực hiện hành vi phạm tội các bị cáo bị hạn chế khả năng nhận thức và điều khiển hành vi, hoàn cảnh gia đình của các bị cáo đều có những khó khăn nhất định, đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm trách nhiệm hình quy định tại các điểm q, r khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự đã xử phạt cả hai bị cáo đều với mức án tù chung thân là có phần nghiêm khắc.

[6] Xét thấy, tại phiên toà phúc thẩm hôm nay, bị cáo T và bị cáo H đã chủ động khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, trước đây từ giai đoạn điều tra và phiên toà xét xử sơ thẩm bị cáo T từ chối khai báo. Đây cũng là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới quy định tại điểm s Điều 51 của Bộ luật hình sự cần áp dụng thêm cho các bị cáo; đồng thời, xét về nhân thân các bị cáo thấy rằng cả hai bị cáo đều có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự; bị cáo T trình độ văn hoá 4/12, bị cáo H không biết chữ nên phần nào hạn chế nhận thức và hiểu biết về pháp luật; đặc biệt cả hai bị cáo qua 08 lần giám định pháp y tâm thần trước và sau khi phạm tội đều mắc bệnh tâm thần dạng nhẹ, hạn chế khả năng nhận thức và điều khiển hành vi; trong quá trình tạm giam cả hai bị cáo phải đưa đi điều trị tâm thần bắt buộc vì qua kết quả giám định đều bị mất năng lực nhận thức và điều khiển hành vi. Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy cần cân nhắc, xem xét giảm nhẹ thêm cho hai bị cáo một phần hình phạt để các bị cáo và đại diện hợp pháp của các bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật, yên tâm cải tạo tốt, sớm được tái hoà nhập với cộng đồng xã hội, trở thành người công dân có ích cho gia đình và xã hội.

[7] Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử xét thấy ý kiến của Kiểm sát viên là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận kháng cáo các bị cáo và đại diện hợp pháp của các bị cáo, sửa một phần bản án hình sự sơ thẩm.

[8] Các quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị, không bị kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị, Hội đồng xét xử không xem xét.

[9] Về án phí: Do kháng cáo được chấp nhận nên các bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 335; Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Nguyễn Bá T, bị cáo Nguyễn Văn H và đại diện hợp pháp của các bị cáo; sửa một phần Bản án hình sự sơ thẩm số 38/2023/HS-ST ngày 11/5/2023 của Tòa án nhân dân thành phố Đà Nẵng.

Căn cứ Điểm n khoản 1 Điều 123, các điểm q, r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 58 và Điều 39 của Bộ luật Hình sự năm 2015. Tuyên xử:

1. Xử phạt bị cáo Nguyễn Bá T 20 năm tù về tội *"Giết người"*. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt ngày 11/5/2018.

2. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H 20 năm tù về tội *"Giết người"*. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt ngày 11/5/2018.

3. Các quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị, không bị kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị; việc thi hành án được thực hiện theo Bản án hình sơ thẩm nêu trên.

4. Về án phí: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án:

Các bị cáo Nguyễn Bá T và Nguyễn Văn H mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn) án phí hình sự sơ thẩm; không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- TAND tối cao;
- VKSNDCC tại Đà Nẵng;
- TAND tp Đà Nẵng;
- Công an tp Đà Nẵng;
- Sở Tư pháp tp Đà Nẵng;
- Cục THADS tp Đà Nẵng;
- Bị cáo; Người tham gia tố tụng;
- Lưu: HSVA, Phòng HCTP, lưu trữ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Võ Ngọc Thông